VỀ SỰ KIỆN VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA THIẾT LẬP KIỂM SOÁT ĐẢO CỒN CỎ (1959)

HOÀNG CHÍ HIẾU(*)
ĐÀO THỊ GIANG (**)

Án ngữ phía Nam của Vịnh Bắc Bộ, trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đảo Cồn Cỏ (thuộc huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị) được mệnh danh là "vọng gác tiền tiêu" của miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Nằm ở phía Bắc giới tuyến quân sự tạm thời nhưng vì nhiều lí do nên đến năm 1959, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (DCCH) mới thiết lập kiểm soát đối với đảo Cồn Cỏ. Bài viết dưới đây góp phần làm rõ một số vấn đề liên quan đến sự kiện này như: bối cảnh lịch sử, cơ sở pháp lí và cơ sở thực tiễn, thời điểm ta đưa lực lượng kiểm soát đảo…

Với Hiệp định Genève (21/7/1954), nước Việt Nam chia làm hai miền, lấy sông Hiền Lương - Vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời trong thời gian hai năm. Thực hiện Hiệp định, từ ngày 25/8/1954, phần lớn huyện Vĩnh Linh thuộc tỉnh Quảng Trị được giải phóng (đến ngày 16/6/1955 được nâng lên thành Khu vực Vĩnh Linh, tương đương cấp tỉnh, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chính phủ Trung ương). Tuy vậy, đảo Cồn Cỏ (có tọa độ 17^{0}08'15'' - 17^{0}10'05'' Vĩ độ Bắc; 107^0, 19'50'' - 107^{0}20'40'' Kinh độ Đông) cách bờ gần 13 hải lí vẫn hoàn toàn "bỏ trống". Trong thời gian dài, đảo là nơi dừng chân của ngư dân Vĩnh Linh đi biển mỗi khi gặp thời tiết xấu. Ngày 8/8/1959, lá cờ đỏ sao vàng được cắm lên đảo, một lần nữa khẳng định chủ quyền bất khả xâm phạm của Tổ quốc Việt Nam. Từ đây, việc thiết lập kiểm soát hòn đảo này trở nên bức thiết đối với Việt Nam DCCH nói chung và đối với Khu vực Vĩnh Linh nói riêng bởi những nhân tố sau.

1. Hiện thực hóa cơ sở pháp lí của Việt Nam DCCH đối với đảo Cồn Cỏ

Giới tuyến quân sự tạm thời được Hiệp định Genève qui định cụ thể như sau: Cửa sông Bến Hải (sông Cửa Tùng) và dòng sông đó (trong vùng núi sông này gọi là sông Rào Thành) cho đến làng Bôhôsu[1], rồi Vĩ tuyến Bôhôsu cho đến biên giới Lào - Việt. Ở trên biển, Điều 4 của Hiệp định nói rõ thêm: "Giới tuyến quân sự tạm thời giữa hai vùng

(*) PGS, TS, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Huế.
(**) Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Huế.

(1) Bôhôsu thuộc xã Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh. Nay không còn.

tập hợp kéo dài ra ngoài hải phận theo một đường thẳng góc với đường ven biển"[1]. Sở dĩ Hiệp định Genève qui định việc đường giới tuyến kéo dài vuông góc với bờ biển mà không phải là sự kéo dài 180^0 đường giới tuyến trên bộ bởi đoạn bờ biển qua Cửa Tùng uốn khúc và cửa sông hướng lên phía Bắc, nên để đảm bảo đường giới tuyến trùng với Vĩ tuyến 17 bắt buộc phải điều chỉnh cho phù hợp với thực địa. Tương tự, đi kèm với giới tuyến quân sự tạm thời ở trên biển, Khu phi quân sự là vùng giới hạn bởi hai đường ranh giới Khu phi quân sự Bắc và Nam trên đất liền kéo dài và nghiêng 45^0 so với bờ biển. Các đường giới hạn trên biển sẽ đánh dấu bằng hai cọc tiêu đặt tại bờ biển để ngoài biển có thể trông thấy[2]. Với qui định này, đảo Cồn Cỏ với vị trí địa lí và lịch sử (trong thời gian dài thuộc tổng Thủy Cần, xã Vĩnh Tùng, huyện Vĩnh Linh) nằm về phía Bắc của đường giới tuyến quân sự tạm thời kéo dài trên biển. Đây chính là cơ sở pháp lí để Chính phủ Việt Nam DCCH xác lập và khẳng định chủ quyền đối với Cồn Cỏ.

2. Yêu cầu tăng cường phòng thủ tuyến đầu miền Bắc xã hội chủ nghĩa

Sau khi hoàn thành cải cách ruộng đất và công tác sửa sai, vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội ở tuyến đầu miền Bắc trong bối cảnh công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà đặt ra những yêu cầu mới càng trở nên bức thiết. Việc phải khẳng định được tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc so với chế độ thuộc địa kiểu mới ở miền Nam trong cuộc "thi đua hòa bình" thống nhất đất nước là nhiệm vụ trọng tâm đặt ra đối với toàn thể miền Bắc nói chung và khu vực Vĩnh Linh nói riêng. Do đó, đảm bảo quốc phòng, an ninh ổn định để tập trung xây dựng chủ nghĩa xã hội càng trở nên quan trọng đối với khu vực Vĩnh Linh, nhất là trong tình hình ở khu vực giới tuyến có những diễn biến phức tạp do âm mưu chống phá của chính quyền Sài Gòn (CQSG).

Sau khi một loạt yêu cầu về việc bình thường hóa quan hệ giữa hai miền trong năm 1958 của Chính phủ Việt Nam DCCH bị CQSG cự tuyệt (như đề nghị về đặt Phái đoàn liên lạc của hai bên tại Hà Nội và Sài Gòn, sửa đổi Qui chế Khu phi quân sự và trao đổi gia đình)[3] và Phái đoàn liên lạc của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam cạnh Ủy ban Quốc tế ở Sài Gòn rút về, căng thẳng giữa hai miền tăng lên. CQSG gia tăng các hoạt động củng cố Khu phi quân sự phía Nam như tiến hành tập trận qui mô lớn ở khu vực Gio Linh, Đông Hà và Đường

(1) *The Agreement on the Cessation of Hostilities in Vietnam.* Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, kí hiệu PTT 14.655, tr.2. Tuy nhiên, cần lưu ý là thời điểm này thông lệ chung hải phận chỉ giới hạn trong phạm vi 3 hải lí (5,56km) trong khi đảo Cồn Cỏ cách đất liền gần nhất là 13 hải lí.

(2) Ủy ban Liên hợp Trung ương tại Việt Nam, *Phụ lục số 3 của Quyết định số 11,* ngày 18/2/1955. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, Hà Nội, phông Bộ Nội vụ, hộp số 544, hồ sơ số 3.767. Việc điều chỉnh đường giới hạn Khu phi quân sự nghiêng 45^0 so với đường bờ biển mà không phải 90^0 như đường giới tuyến cũng chính bởi sự uốn cong của bờ biển, nếu kéo dài đường giới hạn Khu phi quân sự thẳng góc với bờ biển thì hai đường này sẽ cắt nhau tại vị trí cách Cửa Tùng khoảng 10km. Như thế, đảo Cồn Cỏ sẽ nằm ngoài ranh giới của Khu phi quân sự.

(3) Phái đoàn Giao dịch với Ủy hội Quốc tế trực thuộc Tổng thống Phủ, *Biên bản phiên họp tại Bộ Ngoại giao ngày 26/6/1958,* số 1.771/PDVN/VP/TM/K, ngày 26/6/1958. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, kí hiệu Đệ I CH.

9 (9/1958), tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống phóng thanh mạnh dọc tuyến, bằng cách "đặt một bộ phận Thông tin Văn nghệ đặc trách công tác phát thanh và theo dõi luận điệu tuyên truyền của Việt Cộng"[1], đặc biệt sau khi chính quyền Ngô Đình Diệm thông qua Luật 10/59 (ngày 6/5/1959) và đẩy mạnh hô hào "lấp sông Bến Hải, Bắc tiến". Đồng thời, ở miền Tây Vĩnh Linh, CQSG phối hợp với chính phủ phái hữu Vương quốc Lào liên tục lấn chiếm vùng đất Hướng Lập, gây nên những bất ổn trong căng thẳng quan hệ với Việt Nam DCCH[2]. Cùng với các hoạt động trên đất liền, CQSG còn liên tục cho nhiều lượt tàu biệt kích thám thính quanh Cồn Cỏ nhằm thu thập thông tin…

Trước tình hình đó, yêu cầu tăng cường phòng thủ tuyến đầu miền Bắc đặt lên vai quân và dân Vĩnh Linh càng nặng nề. Đối với khu vực tiếp giáp giới tuyến quân sự tạm thời và biên giới ở phía Tây Nam Vĩnh Linh, trước sự cấu kết chống phá cách mạng Việt Nam của chính phủ Phoui Sananikone và CQSG, Đảng và Chính phủ Việt Nam DCCH kiên quyết giáng trả, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ. Được sự chi viện từ Khu ủy Vĩnh Linh và Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn 341[3], chính quyền và các đoàn thể ở Hướng Lập được củng cố. Lực lượng chốt giữ tại đây đã lớn mạnh đủ sức đối đầu với các thế lực thù địch để bảo vệ toàn vẹn chủ quyền. Tài liệu của CQSG thừa nhận: "Giáp ranh giới Lào - Việt và Vĩ tuyến 17, bọn Việt Cộng lợi dụng địa thế hiểm trở, xa sự kiểm soát của chính quyền ta, đột nhập đến xây dựng cơ sở tại các thôn hẻo lánh Tà Puồng, Trăng, B.A. Choc … thuộc quận Hướng Hóa"[4]. Tiếp theo, thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị (19/11/1958) cùng Nghị định 100/Ttg (3/3/1959) của Thủ tướng Chính phủ "Về việc thành lập lực lượng Công an Nhân dân vũ trang", ngày 26/4/1959, Bộ Công an ra quyết định thành lập Khu Công an Nhân dân vũ trang Vĩnh Linh, tương đương cấp trung đoàn, trên cơ sở nâng cấp Tiểu đoàn 41 (trước đó là Tiểu đoàn 25 Công an giới tuyến). Nhằm khép kín kiểm soát đường giới tuyến quân sự tạm thời (đoạn chưa được qui hoạch từ Bến Tắt lên Hướng Lập) và đường biên giới Việt Nam - Lào, bên cạnh củng cố các đồn trạm đã có từ trước, Khu Công an Vĩnh Linh triển khai lực lượng đóng giữ thêm các đồn trạm như Cù Rừng, Cha Lỳ, Tà Rúa, Ra Doai thuộc Hướng Lập[5]. Trong chuỗi hoạt động đó, việc vươn ra chiếm lĩnh đảo Cồn Cỏ nhằm hoàn chỉnh vành đai phòng thủ từ tuyến biển dọc theo giới tuyến quân sự tạm thời lên đến tuyến biên giới Việt Nam - Lào là tất yếu.

Nhiệm vụ được giao cho Lữ đoàn 341 đang đứng chân ở Vĩnh Linh thực hiện.

(1) Tỉnh trưởng Quảng Trị, *Tờ trình hàng tháng từ ngày 21/3/1959 đến 20/4/1959, Nguyệt để B,* ngày 18/6/1959. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, kí hiệu Đệ I CH 283.

(2) Dẫn theo: Hoàng Chí Hiếu (Chủ biên), *Lịch sử Đảng bộ và Nhân dân xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (1930 - 2015),* Nxb Thuận Hóa, Huế, 2020, tr.67 - 89.

(3) Nguyên là Trung đoàn 270 đóng ở Vĩnh Linh để phòng thủ khu vực giới tuyến. Tuy nâng cấp lên thành Lữ đoàn nhưng để giữ bí mật, bên ngoài đơn vị vẫn dùng phiên hiệu Trung đoàn 270.

(4) Tỉnh Quảng Trị, *Tờ trình hàng tháng, từ ngày 21/11 đến ngày 20/12/1958, Nguyệt để B.* Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, kí hiệu Đệ I CH 170.

(5) Hoàng Chí Hiếu, "Lực lượng công an bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời (1954 - 1959)", Tạp chí *Lịch sử quân sự*, số 3-2009, tr.28.

Ngày 27/7/1959, đơn vị đầu tiên - Đại đội 6/ Tiểu đoàn bộ binh 2 thuộc Lữ đoàn 341 được đưa ra Cồn Cỏ, chính thức xác lập sự kiểm soát của Việt Nam DCCH đối với hòn đảo này. Tài liệu của CQSG ghi nhận việc ta "đưa ra Cù lao Cồn Cỏ một đại đội vào ngày 27/7/1959. Đại đội này được trang bị vũ khí đầy đủ (tin ngày 1/8/1959)"[1].

Việc đưa quân ra chốt giữ Cồn Cỏ đã sớm đập tan âm mưu chiếm cứ Cồn Cỏ làm bàn đạp để uy hiếp Vĩnh Linh của CQSG. Do đó, chỉ 2 ngày sau, đối phương cho 2 tàu biệt kích đưa quân ra với ý định chiếm đảo. Phát hiện âm mưu của địch, phía ta nổ súng buộc chúng phải rút lui.

3. Khẳng định chủ quyền của Việt Nam DCCH đối với đảo Cồn Cỏ sau hàng loạt động thái trên biển của Trung Quốc

Ngày 4/9/1958, Chính phủ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tuyên bố về hải phận của nước này, từ 3 hải lí lên thành 12 hải lí cùng chủ quyền liên quan đến một số quần đảo trên Biển Đông. Ngày 21/2/1959, 82 lính Trung Quốc giả ngư dân và 5 tàu đánh cá vũ trang đổ bộ lên một số đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa. Lực lượng quân đội Sài Gòn đóng trên đảo đã bắt giữ số lính này và sau đó trục xuất về nước. Việc Trung Quốc âm mưu hiện thực hóa Tuyên bố ngày 4/9/1958 trên thực địa tại nơi cách xa cực Nam lục địa là đảo Hải Nam hàng trăm kilômét, là tiếng chuông cảnh báo, buộc các quốc gia láng giềng phải tăng cường phòng thủ cũng như thiết lập quản lí các đảo ven bờ, nhất là các đảo chưa có người sinh sống. Đảo Cồn Cỏ, do vị trí chiến lược của mình, trở thành mục tiêu mà các lực lượng đều muốn hướng đến. Ngay sau khi đưa quân lên đảo, bên cạnh xây dựng hệ thống phòng thủ, ta còn khẩn trương chuẩn bị các điều kiện thiết yếu để đưa dân ra sinh sống lâu dài. Tài liệu của CQSG ghi nhận ngay trong tháng 8/1959, phía ta đã "xây xong 3 cái nhà ngói và đang xây thêm 2 cái nhà gạch nhỏ 2 bên, gạch ở công trường Minh Hương vẫn tiếp tục chở ra, trung đội công binh đang ở lại xây cất. Trong mấy ngày gần đây chúng (tức phía Việt Nam DCCH - TG) chuyên chở những vật dụng khác như giường, mùng, thùng chứa nước và các dụng cụ khác của Đại đội Công an ra ngày 27/7/1959. Chúng dựng rất nhiều nhà tranh để cho đồng bào ra lập nghiệp ở"[2]. Việc thiết lập kiểm soát và chuẩn bị điều kiện để đưa dân ra sinh sống lâu dài chính là cơ sở thực tiễn quan trọng nhất khẳng định chủ quyền của Việt Nam DCCH đối với đảo Cồn Cỏ[3].

---

[1] Ban Đại diện Chính phủ quan sát Khu phi quân sự (thuộc Phái đoàn Giao dịch với Ủy hội Quốc tế trực thuộc Tổng thống phủ), *Báo cáo Đệ bát cá nguyệt (từ ngày 1/8/1959 đến ngày 31/8/1959),* số 145/ĐDCP/PQS/M, ngày 31/8/1959. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, kí hiệu Đệ I CH 9.194. Về sự kiện này, Hồi kí của Lê Trọng Thấu, nguyên cán bộ tác chiến của Lữ đoàn 341, không nói rõ thời điểm cụ thể nhưng xác nhận đơn vị đầu tiên chiếm lĩnh đảo là đại đội bộ binh thuộc Lữ đoàn (Dẫn theo: Lê Trọng Thấu, "Thuở ban đầu ở giới tuyến", *Một thời giới tuyến,* Nxb Thanh Niên, H, 2000, tr.153). Tuy vậy, chưa rõ căn cứ vào nguồn tài liệu nào mà hiện nay, lực lượng vũ trang huyện đảo Cồn Cỏ lấy ngày truyền thống là 8/8/1959, tức muộn hơn gần nửa tháng so với thời điểm Lữ đoàn 341 đưa quân lên đảo.

[2] Ban Đại diện Chính phủ quan sát Khu phi quân sự (thuộc Phái đoàn Giao dịch với Ủy hội Quốc tế trực thuộc Tổng thống phủ), *Báo cáo Đệ bát cá nguyệt (từ ngày 1/8/1959 đến ngày 31/8/1959),* số 145/ĐDCP/PQS/M, ngày 31/8/1959. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, kí hiệu Đệ I CH 9.194.

[3] Tuy nhiên, do tình hình có những diễn biến

4. Đáp ứng yêu cầu mở rộng đường chi viện cách mạng miền Nam

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 khóa II, từ tháng 5/1959, tuyến đường vận tải chiến lược chi viện cách mạng miền Nam ra đời trên đất Vĩnh Linh. Từ Khe Hó (xã Vĩnh Hà), Đoàn 559 vượt sông Hiền Lương ở khu vực Bến Tắt (nay là vị trí Nghĩa trang Liệt sĩ Trường Sơn), qua Đường 9 và sông Đakrông để chuyển hàng vào Liên khu 5. Trong thời gian đầu, để đảm bảo giữ bí mật, tuyến vận tải này chỉ thực hiện vận chuyển bằng phương thức gùi thồ, qui mô nhỏ nên chưa đáp ứng được yêu cầu chi viện ngày càng lớn của cách mạng miền Nam. Mặt khác, do đi quá sâu trong nội địa nên tuyến đường cũng thường xuyên phải đối phó với nguy cơ bị địch phát hiện bất cứ lúc nào. Do đó, để mở rộng qui mô vận chuyển cũng như nhằm tránh thế độc đạo trong trường hợp bị ngăn chặn, yêu cầu mở những tuyến vận tải mới được đặt ra cấp bách. Ngoài tuyến trung tâm, việc mở tuyến trên cả hai hướng: Hướng dọc biên giới Việt Nam - Lào và hướng đường biển được tính đến. Trên hướng biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa bàn xã Hướng Lập, trên cơ sở tăng cường thêm cán bộ và sự hỗ trợ của cán bộ, chiến sĩ Đồn Công an Nhân dân vũ trang Cù Bai, tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương dần đi vào nền nếp. "Về chính quyền, xây dựng cho Ủy ban Hành chính xã nề nếp sinh hoạt, lề lối làm việc có hội ý, hội báo thường xuyên, thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Về các đoàn thể, củng cố lại tổ chức phụ nữ, phát triển thêm các phân đoàn thanh niên lao động, chú trọng về chất lượng. Mở hai lớp huấn luyện cho nam nữ thanh niên, mở hội nghị thanh niên tích cực. Xây dựng nền nếp sinh hoạt, hội ý cho Ban Chấp hành có đủ điều kiện làm nòng cốt dẫn dắt phong trào"[1]. Việc ổn định tình hình và củng cố vững chắc chỗ đứng tại vùng đất Hướng Lập là cơ sở thuận lợi để Đoàn 559 mở hướng vận tải mới sau khi tuyến vượt sông Hiền Lương bị đối phương phát hiện (10/1959). Đoàn lui hậu cứ ra Làng Ho (huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình) rồi men theo biên giới, vượt qua các bản A Xốc, Cha Lỳ, Cù Bai (xã Hướng Lập) để mở đường vào miền Tây Liên khu 5.

Cùng thời gian với việc nghiên cứu, triển khai tuyến vận tải trên bộ, Đoàn 559 cũng tính tới phương án vận chuyển trên biển bởi đây là con đường ngắn nhất và nhanh nhất để vào Liên khu 5 bằng phương tiện thô sơ trong điều kiện tuyệt đối bí mật. Cồn Cỏ được xác định sẽ là bàn đạp để triển khai bởi trước đó, đảo đã được Đội B.6 của Khu Công an Vĩnh Linh lấy làm điểm trung chuyển, đưa đón người và tài liệu vào Quảng Trị và Khu 5. Đội B.6 thường dùng thuyền nhẹ, xuất phát từ Cửa Tùng ra đảo Cồn Cỏ rồi lẫn vào trong thuyền đánh cá của ngư dân để đi vào các xã Triệu Vân, Triệu An (huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị) và Thuận An

phức tạp nên việc đưa dân ra đảo sinh sống chưa thực hiện được. Mãi đến năm 2002, việc dân sự hóa đảo mới được triển khai, khi Trung ương Đoàn kết hợp với tỉnh Quảng Trị đưa 43 thanh niên đầu tiên ra đảo lập nghiệp, mở đầu cho quá trình dân sự hóa đảo. Đến năm 2004, quá trình này mới hoàn tất khi Cồn Cỏ được tách ra khỏi Vĩnh Linh để thành lập huyện đảo.

[1] Ban Chỉ đạo miền núi Khu ủy Vĩnh Linh, *Báo cáo tình hình công tác năm 1959,* ngày 24/5/1960, tr.14. Tài liệu lưu tại Chi cục Văn thư Lưu trữ tỉnh Quảng Trị.

(tỉnh Thừa Thiên Huế). Đối phương từng ghi nhận việc Đội B.6 đã sử dụng "ngả đường biển: đi từ biển Thủy Cần [Cửa Tùng] vào đến Chợ Mới và Chợ Hôm [Cửa Việt - Triệu Phong… theo đường biển vào rú Cẩm Phổ và An Mỹ"[1] để đưa đón cán bộ và tài liệu. Do đó, việc chiếm lĩnh Cồn Cỏ sẽ tạo nên lợi thế to lớn không chỉ đối với việc phát hiện địch từ xa, bảo vệ miền Bắc nói chung, bảo vệ nội địa Vĩnh Linh nói riêng, mà còn có ý nghĩa quan trọng đối với việc mở con đường trên biển chi viện cách mạng miền Nam. Cùng thời điểm Lữ đoàn 341 làm chủ đảo Cồn Cỏ, tháng 7/1959, Tiểu đoàn 603 vận tải biển trực thuộc Đoàn 559 thành lập, lấy Cảng cá Thanh Khê (xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình) làm nơi đặt căn cứ, dưới danh nghĩa Tập đoàn đánh cá sông Gianh. Một trong những nhiệm vụ lúc này của Đoàn là vừa vận chuyển chi viện cho đảo Cồn Cỏ, vừa huấn luyện, tập dượt cho chiến sĩ chèo thuyền đường dài, làm quen với sóng gió và địa hình. Cồn Cỏ sẽ trở thành bàn đạp, trạm trung chuyển để rút ngắn quãng đường vận chuyển từ Cảng cá sông Gianh vào Liên khu 5 trong điều kiện đi ven bờ, bằng phương tiện thuyền buồm, chèo tay ở qui mô nhỏ[2]. Sau vài tháng huấn luyện, khi các chiến sĩ quen với sóng nước, chuyến vận tải bằng đường biển đầu tiên chi viện cách mạng miền Nam được triển khai vào tháng 1/1960. Tuy nhiên, trên thực tế, do việc tiếp cận Cồn Cỏ rất khó khăn cho việc vận chuyển và lưu trữ hàng hóa với số lượng lớn tại đảo cũng như yêu cầu cần đảm bảo bí mật của tuyến đường do đảo nằm quá sát giới tuyến quân sự tạm thời, nên ý định sử dụng đảo làm bàn đạp hay trạm trung chuyển đều không thực hiện được. Do đó, chuyến đi đầu tiên và duy nhất của Tiểu đoàn 603 xuất phát từ Cảng cá sông Gianh để đi thẳng vào chân đèo Hải Vân đã không thành công. Sau đó, Tiểu đoàn 603 phải dừng hoạt động, một bộ phận được bổ sung vào Tiểu đoàn 301 vận tải bộ thuộc Đoàn 559, cán bộ chủ chốt được điều về Cục Hải quân. Đảo Cồn Cỏ và Tiểu đoàn 603 hoàn thành sứ mệnh của mình trong buổi đầu chi viện cách mạng miền Nam bằng đường biển.

Xác lập kiểm soát đảo Cồn Cỏ, Việt Nam DCCH làm chủ được địa bàn đứng chân có vị trí chiến lược quan trọng, biến đảo trở thành "vọng gác tiền tiêu" của miền Bắc xã hội chủ nghĩa cũng như để bảo vệ tuyến đầu Vĩnh Linh. Việc xây dựng, củng cố đảo vững chắc khiến Cồn Cỏ trở thành "chiếm hạm không thể đánh chìm" trên Biển Đông; là tượng đài bất khuất sừng sững giữa biển khơi, trong suốt cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ. Cán bộ, chiến sĩ giữ đảo đã lập nên những chiến công xuất sắc, xứng đáng với lời khen tặng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Cồn Cỏ nở đầy hoa thắng trận/Đánh cho tan xác giặc Hoa Kỳ"[3]■

---

[1] Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ - Tổng Giám đốc Cảnh sát và Công an Quốc gia Việt Nam, *Công văn số 6.606/TCSCA/TBI/M, ngày 31/5/1956 gửi ông Bộ trưởng tại Phủ Tổng thống kiêm Bộ trưởng Nội vụ*. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh, kí hiệu Đệ I CH. 170.

[2] Còn khi chuyển sang vận tải qui mô lớn, bằng tàu sắt và trong điều kiện Mỹ cùng CQSG phong tỏa chặt chẽ đường biển, các tàu chỉ có thể đi xa bờ, trên hải phận quốc tế thì Cồn Cỏ mất vai trò này mà chỉ còn vai trò phát hiện/ngăn chặn địch từ xa, bảo vệ miền Bắc nói chung và nội địa Vĩnh Linh nói riêng.

[3] *Hồ Chí Minh toàn tập,* tập 15, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr.460.